

Số: 30/2021/QĐST-DS

Đắk Tô, ngày 06 tháng 8 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 29 tháng 7 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 53/2021/TLST-DS ngày 08 tháng 7 năm 2021.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: NHNN và PTNTVN

Địa chỉ: 02 LH, quận BD, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Trần Thiện Đình Nhân – Trưởng phòng KHKD, NHNN và PTNTVN – Chi nhánh Đắk Tô, tỉnh Kon Tum.

- Bị đơn: Anh NVH, sinh năm 1987 và chị NTH, sinh năm 1997

Cùng địa chỉ: Thôn 1, xã DB, huyện ĐT, tỉnh Kon Tum.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh NVH và chị NTH phải trả cho NHNN và PTNTVN số tiền 102.945.205 (một trăm linh hai triệu chín trăm bốn mươi lăm nghìn hai trăm linh năm) đồng, trong đó: Nợ gốc: 90.000.000 đồng; nợ lãi tính đến ngày 14/6/2021 là 12.945.205 đồng và tiền lãi phát sinh từ ngày 15/6/2021 cho đến khi trả xong nợ. Mức lãi suất 10%/năm, lãi suất quá hạn là 15%/năm, lãi chậm trả 10%/năm, theo Hợp đồng tín dụng số 5101-LAV-201904159.

Trường hợp Anh NVH và chị NTH không trả hoặc trả không đầy đủ thì NHNN và PTNTVN có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự xử lý tài sản thế chấp để trả nợ, gồm có:

Thửa đất số 114, tờ bản đồ số 72 (bản đồ đo chính quy năm 2012) và tài sản gắn liền với đất là cây cà phê, tại Thôn 1, xã Diên Bình, huyện Đắk Tô, tỉnh

Kon Tum, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BH 385990, số vào sổ cấp GCN: CH 00691, ngày 17/01/2013 của Ủy ban nhân dân huyện Đắk Tô cấp cho Anh NVH.

Trường hợp tài sản thế chấp không đủ để thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì Anh NVH và chị NTH phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho NHNN và PTNTVN.

Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Áp dụng các Điều 155; 156; 157; 158 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Anh NVH và chị NTH phải hoàn trả cho NHNN và PTNTVN số tiền chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là 2.500.000 (hai triệu năm trăm nghìn) đồng.

Về án phí: Áp dụng khoản 1 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Anh NVH và chị NTH phải chịu 2.573.600 (hai triệu năm trăm bảy mươi ba nghìn sáu trăm) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho NHNN và PTNTVN 2.573.000 đồng tiền tạm ứng án phí, theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003920 ngày 08/7/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND huyện Đắk Tô;
- Chi cục THADS huyện Đắk Tô;
- Đường sự;
- Lưu: QĐ; Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Bá Bình